

BỘ Y TẾ

Số: 2294/QĐ-BYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 2 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình
Thực hành tiết kiệm, Chống lãng phí năm 2016 của Bộ Y tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, Chống lãng phí số 44/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Căn cứ Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 17 tháng 2 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về Thực hành tiết kiệm, Chống lãng phí năm 2016.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính - Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Chương trình Thực hành tiết kiệm, Chống lãng phí năm 2016 của Bộ Y tế.

Điều 2. Thủ trưởng các Vụ, Cục, Đơn vị trực thuộc Bộ Y tế có trách nhiệm tổ chức, triển khai, thực hiện “Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016 của Bộ Y tế” tại đơn vị theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Chánh Thanh tra Bộ, Chánh Văn phòng Bộ, các Cục, Vụ thuộc Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KH-TC.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Việt Tiên

CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ
NĂM 2016 CỦA BỘ Y TẾ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2294/QĐ-BYT
ngày 2 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**A. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM,
CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2016**

I. Đối tượng áp dụng

Các đơn vị hành chính, sự nghiệp trực thuộc Bộ, Các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, Các dự án vốn vay và viện trợ (ODA), Tổng công ty Dược VN, Tổng công ty Thiết bị y tế VN (Sau đây gọi chung là **các đơn vị**), là đối tượng áp dụng thực hiện Chương trình tổng thể tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016 của Bộ Y tế.

II. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2016 là tiếp tục đẩy mạnh công tác THTK, CLP trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế xã hội để sử dụng hiệu quả nguồn lực và góp phần tích cực bổ sung nguồn lực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, ổn định đời sống, tiêu dùng của nhân dân, bảo đảm an sinh, xã hội.

III. Yêu cầu

1. Các đơn vị thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016, thông qua các biện pháp tiết kiệm đã triển khai trong chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2015 của Bộ Y tế; Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 17/02/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể về THTK, CLP năm 2016 của Chính phủ;

2. Đẩy mạnh việc THTK, CLP năm 2016 để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội, môi trường đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2016;

3. THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, gắn kết việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, lĩnh vực, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan;

4. Căn cứ các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật để xây dựng và hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật, chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, vốn và tài sản của nhà nước trong các lĩnh vực quản lý nhà nước được giao và trong sử dụng ngân sách nhà nước.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý các vụ việc liên quan đến tiêu cực, gây lãng phí, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Bộ Y tế về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. THTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi.

IV. Nhiệm vụ trọng tâm.

1. Chỉ ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn đảm bảo. Triệt để tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, lồng ghép các chính sách, xây dựng phương án tiết kiệm để thực hiện ngay từ khâu phân bổ dự toán và cả trong quá trình thực hiện; không tăng chi thường xuyên ngoài lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương.

2. Chống lãng phí trong mua sắm tài sản nhà nước thông qua việc đẩy mạnh mua sắm tài sản nhà nước theo phương pháp tập trung, áp dụng đối với những loại tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn, được sử dụng ở nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị;

3. Chống lãng phí trong sử dụng nguồn lực lao động, nâng cao chất lượng lao động, tăng hiệu suất, hiệu quả lao động góp phần đưa tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị xuống dưới 4%;

4. Triển khai quyết liệt các quy định về chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần, quy định về cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp, giảm mạnh chi ngân sách nhà nước cho khu vực này. Đẩy mạnh việc chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đặt hàng;

5. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống định mức chi tiêu và trang bị tài sản tại các đơn vị, xây dựng các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ và trong toàn bộ các hoạt động liên quan theo chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị.

B. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong một số lĩnh vực cụ thể:

a) Trong quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên của ngân sách nhà nước.

Tổ chức thực hiện dự toán chi thường xuyên theo đúng các quy định của pháp luật và hướng dẫn Số: 575/BYT-KH-TC ngày 03/02/2016 của Bộ Y tế hướng dẫn



một số nội dung về tổ chức thực hiện dự toán chi thường xuyên năm 2016. Trong đó lưu ý một số nội dung để THPT, CLP:

- Tiếp tục thực hiện chỉ tiêu tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương) để tạo nguồn cải cách tiền lương. Trong đó phân đầu thực hiện:

- Chi ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ, hiệu quả, đúng dự toán đã được phê duyệt. Các đơn vị phải rà soát, ngừng các khoản chi cho các nhiệm vụ khác chưa thực sự cấp bách, nội dung không thiết thực, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí; Tiết kiệm tối thiểu 12% chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ, công chức đi công tác; tiếp khách; khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm; sử dụng điện, nước văn phòng, sách báo, tạp chí;

+ Thực hiện đúng định mức sử dụng ô tô, điện thoại và trang thiết bị làm việc theo quy định của Thủ tướng Chính phủ;

+ Phân đầu tiết kiệm chi phí quản lý và các chi phí chung.

- Tiết kiệm tối thiểu 15% chi đoàn ra, đoàn vào. Không bố trí chi đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia. Thực hiện quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào đúng người, đúng mục đích và căn cứ trên dự toán và danh mục đoàn ra, đoàn vào được phê duyệt từ đầu năm của cơ quan, đơn vị.

- Các đơn vị phải chủ động, căn cứ vào nguồn thu thực tế, mức thu dịch vụ đã được phê duyệt để xây dựng, ban hành định mức kinh tế kỹ thuật sử dụng thuốc, vật tư, hóa chất sử dụng tại đơn vị; đồng thời lựa chọn các mặt hàng, chủng loại vật tư, hóa chất, thuốc ... phù hợp với yêu cầu chuyên môn để đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm chi nhưng vẫn đạt hiệu quả chất lượng trong khám, chữa bệnh.

- Không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, không khả thi. Thực hiện cơ chế khoán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trên cơ sở định mức nghiên cứu khoa học, công nghệ và kết quả đầu ra.

- Rà soát các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định để ưu tiên bố trí nguồn lực đối với các chương trình, dự án cần thiết, hiệu quả, cắt giảm các chương trình dự án có nội dung trùng lặp, kém hiệu quả;

- Đẩy mạnh việc rà soát, cải cách các thủ tục hành chính để phát hiện, loại bỏ hoặc kiến nghị loại bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân tiếp xúc và nhận các dịch vụ công từ các đơn vị.

- Các đơn vị phải tăng cường công tác chỉ đạo và quản lý tài sản công theo đúng quy định của Luật Quản lý và sử dụng tài sản nhà nước; thực hiện công khai theo quy định tại Quyết định số 115/2008/QĐ-TTg ngày 27/8/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc công khai quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.



- Các đơn vị chưa thực hiện phải tổ chức thực hiện Quy chế tự kiểm tra tài chính theo Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13/8/2004 của Bộ Tài chính và chỉ đạo các bộ phận có liên quan thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách; trường hợp phát hiện sử dụng ngân sách không đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức cần có biện pháp xử lý kịp thời.

- Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo các bộ phận có liên quan thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách; thực hiện công tác dân chủ ở cơ sở; nghiêm cấm việc sử dụng ngân sách nhà nước sai mục đích, sai chế độ quy định. Thủ trưởng đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách nhà nước, người ra quyết định chi sai ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm cá nhân về việc bồi hoàn vật chất đối với các khoản chi sai mục đích, sai chế độ; đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về các vi phạm chế độ sử dụng ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị.

- Các đơn vị thực hiện nghiêm Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng hàng hóa, vật tư, thiết bị sản xuất trong nước, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí thông qua việc đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 06/2007/CT-BYT ngày 07/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh. Đặc biệt lưu ý khắc phục tình trạng lạm dụng thuốc, xét nghiệm cận lâm sàng, dịch vụ kỹ thuật cao gây tốn kém không cần thiết cho người bệnh.

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan, chỉ đạo các địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giá thuốc, xử lý nghiêm các trường hợp tăng giá bất hợp lý. Chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 01/2012 về đấu thầu mua thuốc, vật tư, hóa chất phục vụ công tác khám chữa bệnh; Thông tư liên tịch số 36/2013/TTLT-BYT-BTC ngày 11/11/2013 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BYT-BTC ngày 19/01/2012 của liên Bộ Y tế - Bộ Tài chính hướng dẫn đấu thầu mua thuốc trong các cơ sở y tế; Công văn số 5445/BYT-KH-TC ngày 14/8/2014 về việc thực hiện Thông tư hướng dẫn lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc của Bộ Y tế; chỉ đạo các bệnh viện công thực hiện nghiêm túc các quy định về đấu thầu để bảo đảm cũng như bình ổn giá thuốc, vật tư tiêu hao trong các cơ sở y tế.

- Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp và tăng cường tự chủ về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực tài chính trên cơ sở có tính đến đặc điểm của từng loại hình dịch vụ, khả năng và nhu cầu thị trường, trình độ quản lý. Đẩy nhanh lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ công, từ đó chuyển từ hỗ trợ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng chính sách khi tham gia dịch vụ công.

b) Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công; triển khai có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2016-2020 và Kế hoạch Đầu tư công năm 2016. THPT, CLP thông qua việc tăng cường các biện pháp nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, tăng cường công tác thanh tra kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quá trình đầu tư; đảm bảo công khai minh bạch trong đấu thầu thông qua tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai, hạn chế tối đa việc chỉ định thầu các dự án đầu tư;

- Tiếp tục triển khai đồng bộ chủ trương, định hướng tái cơ cấu đầu tư công, trọng tâm là đầu tư công theo đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 19/02/2013 về phê duyệt Đề án tổng thể tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh giai đoạn 2013-2020;

- Thực hiện tiết kiệm chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; cắt giảm, tạm dừng các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp; không để phát sinh thêm và xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản;

- THPT, CLP thông qua đổi mới cơ bản cơ chế phân bổ và quản lý sử dụng vốn đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công. Phấn đấu đảm bảo 100% việc phân bổ vốn đầu tư công tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công do cấp có thẩm quyền quyết định. Trong đó, tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, dự án quan trọng quốc gia, chương trình dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước;

- Chống lãng phí, nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án để phấn đấu tiết kiệm từ 10% đến 15% tổng mức đầu tư;

- Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước;

- Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia; công trình có giá trị lớn, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương;

- Tiếp tục Thực hiện việc xây dựng, sửa chữa, duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng cơ sở theo yêu cầu của **công văn số 1300/BYT-KH-TC ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ Y tế** về việc thực hiện kế hoạch xây dựng, sửa chữa năm 2016.

c) Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản công

- Thực hiện mua sắm tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền; thực hiện mua sắm tập trung đối với thuốc trong danh mục thuốc mua sắm tập trung;

- Đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ giao cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm;

- Thực hiện nâng cao hiệu suất sử dụng nhà công vụ; thu hồi 100% nhà công vụ sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định

- Thực hiện nghiêm việc xử lý, thu hồi các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và đất lấn chiếm trái quy định;

- Hạn chế mua sắm xe ô tô và các trang thiết bị đắt tiền; tổ chức rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ quy định tại Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 08/04/2015; thực hiện xử lý kịp thời số xe ô tô dôi dư (nếu có) theo đúng quy định; từng bước thực hiện khoán xe công đối với một số chức danh theo Nghị quyết số 99/2015/QH13 ngày 11/11/2015 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2016;

- Thực hiện nghiêm chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được đầu tư xây dựng chủ sở mới;

- Thực hiện xử lý tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc đúng thời hạn theo quy định.

d) Trong quản lý, khai thác, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước trong các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên 100% vốn Nhà nước

- Tập trung hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch tái cơ cấu và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo đề án tái cơ cấu tổng thể được Chính phủ phê duyệt cho giai đoạn 2016-2020;

- Thực hiện triệt để tiết kiệm năng lượng, vật tư, chi phí đầu vào; ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng, sức cạnh tranh hàng xuất khẩu, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh; đăng ký và thực hiện tiết giảm chi phí quản lý (từ 5% trở lên), phân đấu thực hiện tiết giảm tối đa chi phí quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại,



hoa hồng môi giới, chi tiếp tân, khánh tiết, hội nghị, chi chiết khấu thanh toán, chi phí năng lượng.

d) Trong thành lập các quỹ tài chính có nguồn từ ngân sách nhà nước

Đảm bảo 100% quỹ tài chính nhà nước có nguồn từ ngân sách nhà nước được thành lập, hoạt động và sử dụng kinh phí theo đúng quy định của pháp luật. Ngân sách nhà nước không cấp hỗ trợ kinh phí hoạt động cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách. Thực hiện nghiêm việc quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách theo đúng Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 27/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

e) Trong quản lý, sử dụng điện năng

Chống lãng phí, thực hiện giảm tổn thất điện cả năm xuống 7,7%, tiết kiệm điện 1,5% trên địa bàn miền Bắc và miền Trung, 2% trên địa bàn miền nam.

f) Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

- Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về tinh giản biên chế; Phân đầu thực hiện chỉ tiêu tinh giản 1,5% so với số biên chế được giao. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ tuyển dụng số cán bộ, công chức, viên chức không quá 50% số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện tinh giản biên chế và không quá 50% đối với số biên chế cán bộ, công chức, viên chức đã giải quyết chế độ nghỉ hưu, hoặc thôi việc theo quy định;

- Giữ ổn định biên chế của các tổ chức xã hội, xã hội nghề nghiệp đến hết năm 2016;

- Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và đảm bảo hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, công sở;

- Thực hiện rà soát và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến các thủ tục tuyển dụng công chức, viên chức (thủ tục thi tuyển công chức, thủ tục xét tuyển dụng công chức, thủ tục xét tuyển đặc cách viên chức), thủ tục thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức theo kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính định kỳ hàng năm của Chính phủ, hướng dẫn, quy định của Bộ, ngành để đảm bảo giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí.

2. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về THTK, CLP trong lĩnh vực, phạm vi quản lý về Bảo vệ và Chăm sóc sức khỏe nhân dân được phân công theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 như:

- Chủ động, tích cực phòng, chống dịch bệnh, tăng cường quản lý môi trường y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế.

- Đẩy mạnh thực hiện chính sách pháp luật về quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm theo Nghị quyết số 34/2009/NQ-QH12 ngày 19/06/2009 của Quốc hội và Luật An toàn thực phẩm năm 2010

- Tiếp tục triển khai các giải pháp thực hiện đề án giảm quá tải bệnh viện. Tăng cường thiết lập lại hệ thống chuyên tuyến trong khám, chữa bệnh, khuyến khích việc khám chữa bệnh đúng tuyến. củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế cơ sở, chú trọng phát triển y tế ở miền núi, biên giới, hải đảo.

- Tăng cường quản lý thuốc, vắc xin, sinh phẩm và trang thiết bị y tế, đảm bảo cung ứng đủ về số lượng, an toàn về chất lượng và giá cả hợp lý để phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Rà soát ban hành các quy định về đấu thầu, mua thuốc tập trung; thành lập đơn vị mua sắm tập trung để đấu thầu cấp quốc gia và đàm phán giá; đẩy mạnh đấu thầu tập trung cấp địa phương theo nhiệm vụ được giao trong Nghị định số 63/2004/NĐ-CP của Chính phủ.

C. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và triển khai thực hiện các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị xây dựng chương trình THPTK, CLP và các biện pháp thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho phù hợp với đơn vị mình. Chương trình THPTK, CLP phải gắn với nhiệm vụ cải cách hành chính, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá tiết kiệm của năm 2016 cho đơn vị để có thể đánh giá, lượng hóa được kết quả thực hiện; đề ra các biện pháp THPTK, CLP cho đơn vị gắn với các chỉ tiêu, mục tiêu tiết kiệm để tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ và chất lượng công việc. Quy định kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong THPTK, CLP.

Tổ chức phổ biến, quán triệt đến các tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động:

a) Quyết định số 253/QĐ-TTg ngày 17/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2016; Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cơ quan, đơn vị.

b) Yêu cầu các đơn vị trực thuộc quán triệt tới Cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể và cán bộ, đảng viên cần xác định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ của các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đưa nội dung THPTK, CLP vào công việc



hàng ngày và nội dung sinh hoạt hằng tháng của chi bộ, cơ quan, tổ chức; cần tăng cường tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu đúng và thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Hoàn thiện, cập nhật hệ thống chế độ định mức, tiêu chuẩn, làm cơ sở xác định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các đơn vị thuộc Bộ Y tế.

a) Các đơn vị thuộc Bộ Y tế tiến hành rà soát, xây dựng, cập nhật ban hành văn bản hướng dẫn liên quan đến các quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị phụ trách, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung những nội dung, quy định không còn phù hợp với chính sách, pháp luật của nhà nước, hoặc còn chồng chéo.

b) Các đơn vị thuộc Bộ Y tế có trách nhiệm nghiên cứu và xây dựng hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chủ động thực hiện các giải pháp tiết kiệm, giảm chi phí, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của đơn vị, đảm bảo thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao và sử dụng ngân sách nhà nước hiệu quả, tiết kiệm, đặc biệt xây dựng các định mức chi tiêu đầy đủ, cụ thể, lượng hóa được như văn phòng phẩm, điện nước, xăng xe, điện thoại, vật tư tiêu hao dùng trong chuyên môn của đơn vị... để làm căn cứ xác định kết quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị mình.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

a) Thanh tra Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các vụ việc liên quan đến tiêu cực, lãng phí.

- Phối hợp cùng các đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đối với các đơn vị thuộc Bộ y tế theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2016.

- Lồng ghép nội dung xem xét việc chấp hành quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các đơn vị, tổ chức là đối tượng thanh tra, kiểm tra trong các cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành năm 2016.

- Vụ Kế hoạch Tài chính bổ sung nhiệm vụ kiểm tra công tác thực hiện THPT, CLP tại đơn vị vào nội dung kiểm tra quyết toán năm tại đơn vị.

b) Các đơn vị thuộc Bộ Y tế chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra hàng năm tại đơn vị và thực hiện chế độ tổng hợp, báo cáo theo đúng các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

c) Đối với những vi phạm công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được phát hiện qua công tác kiểm tra, thủ trưởng các đơn vị phải khẩn trương khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị các cơ quan thẩm quyền có biện pháp xử lý.



d) Đối với cán bộ, công chức vi phạm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải kiên quyết xử lý trách nhiệm về hành chính và công vụ, đồng thời phải xác định rõ trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị đối với các sai phạm tại đơn vị theo đúng quy định. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng, vượt thẩm quyền cần khẩn trương báo cáo thủ trưởng đơn vị cấp trên trực tiếp xử lý hoặc báo cáo các cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật.

e) Đối với những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí sẽ được biểu dương, khen thưởng theo quy định hiện hành của nhà nước.

4. Thực hiện công khai về THTK, CLP theo quy định tại Điều 5, Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13.

a) Các đơn vị thực hiện nghiêm việc công khai về THTK, CLP Bảo đảm việc thực hiện quyền giám sát THTK, CLP của công dân, cơ quan, tổ chức;

b) Tạo điều kiện cần thiết cho hoạt động thanh tra nhân dân; tổ chức hoạt động kiểm toán nội bộ, kiểm tra, thanh tra theo thẩm quyền;

c) Xử lý hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật đối với người trong cơ quan, tổ chức mình có hành vi gây lãng phí.

5. Công tác tổng hợp báo cáo.

5.1 Báo cáo theo định kỳ:

a) Các đơn vị thực hiện báo cáo theo định kỳ sáu tháng đầu năm và báo cáo tổng hợp một năm về tình hình, kết quả THTK, CLP của đơn vị mình, gửi báo cáo về Bộ Y tế để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính theo quy định của Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13. Nội dung báo cáo định kỳ về THTK, CLP theo **Đề cương hướng dẫn** kèm theo Chương trình này.

b) Thời hạn lập và gửi báo cáo định kỳ về Bộ Y tế: Báo cáo THTK, CLP sáu tháng đầu năm gửi **trước ngày 05 tháng 7** và Báo cáo THTK, CLP cả năm gửi **trước ngày 15 tháng 01 năm sau liền kề**.

5.2 Báo cáo đột xuất:

Các đơn vị cần chủ động và thường xuyên theo dõi, cập nhật tình hình, kết quả THTK, CLP của đơn vị theo chức năng nhiệm vụ được giao. Thực hiện báo cáo đột xuất về tình hình, kết quả THTK, CLP theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Trung ương Đảng (nếu có). Nội dung và thời hạn báo cáo đột xuất thực hiện theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Y tế quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị nội dung của Chương trình này; cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, tiêu chí đánh giá tiết kiệm năm 2016 và yêu cầu chống lãng

phí của đơn vị mình; xác định rõ một số nhiệm vụ cấp bách trong lĩnh vực quản lý tài chính, tài sản, đầu tư; xây dựng cơ chế chính sách và có các biện pháp cụ thể, có phân công trách nhiệm và tiến độ thực hiện để công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đạt hiệu quả cao; cần quy định cụ thể thời gian thực hiện và hoàn thành; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện ngay trong năm 2016 để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra.

Trên cơ sở đó, tổng hợp kết quả thực hiện, đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm và gửi Vụ Kế hoạch tài chính để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính.

2. Vụ Kế hoạch tài chính chủ trì, phối hợp với Thanh tra Bộ, Vụ Pháp chế, Vụ truyền thông và Thi đua khen thưởng theo dõi, đôn đốc, tính điểm thi đua và kiểm tra tình hình thực hiện Chương trình này tại các đơn vị.

3. Chương trình này được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế. Trong quá trình triển khai, thực hiện, trường hợp có vướng mắc đề nghị liên hệ với Vụ Kế hoạch - Tài chính để phối hợp xử lý (Số điện thoại 04.6 2732319 và địa chỉ thư điện tử minhkhoa.khtc@gmail.com)/.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Việt Tiến

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN

XÂY DỰNG BÁO CÁO ĐỊNH KỲ VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ (Ban hành kèm theo Chương trình thực hành tiết kiệm năm 2016 của Bộ Y tế)

Các đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và trên cơ sở các nội dung hướng dẫn tại Đề cương này, xây dựng các báo cáo định kỳ sáu tháng, một năm về tình hình, kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (viết tắt là “THTK, CLP”), phù hợp với đặc điểm, tình hình của đơn vị mình và bảo đảm đúng yêu cầu, quy định của Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13.

Báo cáo định kỳ về THTK, CLP đơn vị trình bày theo các nội dung chính như sau:

I. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo THTK, CLP

1. Báo cáo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP của đơn vị. Nêu rõ các chỉ tiêu mục tiêu, chỉ tiêu và tiêu chí đánh giá tiết kiệm đã đề ra trong Chương trình THTK, CLP; các biện pháp về THTK, CLP đã đề ra và tình hình, kết quả triển khai thực hiện các biện pháp này theo tiến độ đến cuối kỳ báo cáo (bao gồm các biện pháp đã triển khai thực hiện từ trước kỳ báo cáo, đến kỳ báo cáo vẫn phát huy tác dụng và có kết quả cụ thể).

2. Tình hình, kết quả (theo tiến độ) thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp Bộ Y tế phân công cho đơn vị để thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 (báo cáo rõ tình hình, kết quả theo tiến độ từng nhiệm vụ, công việc được phân công; có thể lập thành bảng biểu để thể hiện rõ kết quả thực hiện công việc).

3. Việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về THTK, CLP đến các tổ chức thuộc quyền quản lý của đơn vị; Báo cáo, đánh giá cụ thể về những công việc đã và đang thực hiện trong kỳ, kết quả đạt được theo tiến độ đến cuối kỳ báo cáo.

4. Báo cáo về tình hình, kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về THTK, CLP trong kỳ báo cáo. Trong đó tập trung vào một số nội dung sau:

a) Các Đơn vị báo cáo tình hình, kết quả thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ (về các nội dung, lĩnh vực được quy định tại Điều 10 và các quy định tại Chương 2, Luật THTK, CLP số 44/2013/QH13); tình hình, kết quả xử lý vi phạm, lãng phí phát hiện qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán thực hiện tính đến cuối kỳ báo cáo. Đánh giá về tình hình phát hiện và xử lý lãng phí thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý của đơn vị trong kỳ báo cáo (so sánh với kỳ trước, năm trước); báo cáo về các trường hợp, vụ việc xảy ra lãng phí tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý đơn vị và tình hình, kết quả xử lý đến cuối kỳ báo cáo.



5. Những nội dung khác về công tác lãnh đạo, chỉ đạo THPTK, CLP của đơn vị đã thực hiện trong kỳ báo cáo (nếu có).

II. Tình hình, kết quả THPTK, CLP trong các lĩnh vực

Phần này trình bày báo cáo, đánh giá về tình hình, kết quả THPTK, CLP của đơn vị trong kỳ báo cáo, có so sánh với mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong Chương trình THPTK, CLP và tình hình, kết quả của kỳ trước, năm trước trong từng lĩnh vực, nội dung quy định tại Luật THPTK, CLP:

1. THPTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ (Theo quy định tại Mục 1, Chương 2, Luật THPTK, CLP số 44/2013/QH13). Trong đó, tập trung vào một số nội dung sau:

a) Báo cáo, đánh giá về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện việc xây dựng, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện định mức, tiêu chuẩn trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị mình (Báo cáo, đánh giá rõ về những việc đã và đang thực hiện; so sánh với yêu cầu, nhiệm vụ, kế hoạch được giao đến cuối kỳ báo cáo; có số liệu cụ thể để minh họa).

b) Những tồn tại, hạn chế trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

2. THPTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thuộc phạm vi, trách nhiệm của đơn vị. Tập trung vào một số nội dung sau:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 2, Chương 2 Luật THPTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện tiết kiệm kinh phí ngân sách nhà nước đạt được trong kỳ báo cáo, so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch tiết kiệm đã đề ra và so với cùng kỳ năm trước, kỳ trước.

c) Những tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được giao. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

3. THPTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của đơn vị. Tập trung vào một số nội dung sau:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 3, Chương 2 Luật THPTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện tiết kiệm trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của đơn vị, so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch tiết kiệm đã đề ra và so với cùng kỳ năm trước, kỳ trước.

c) Những tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước được giao. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

4. THPTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý của đơn vị. Tập trung vào một số nội dung:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 4, Chương 2 Luật THPTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện tiết kiệm trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng tại đơn vị, so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch tiết kiệm đã đề ra và so với cùng kỳ năm trước, kỳ trước.

c) Những tồn tại, hạn chế trong quản lý đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

5. THPTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thuộc phạm vi, trách nhiệm quản lý của đơn vị. Tập trung vào nội dung sau:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 5, Chương 2 Luật THPTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện tiết kiệm trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch tiết kiệm đã đề ra và so với cùng kỳ năm trước, kỳ trước; số liệu về kết quả, hiệu quả đạt được của công tác quản lý tài nguyên thiên nhiên (công tác quy hoạch, kế hoạch, cấp phép, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường,...).

c) Những tồn tại, hạn chế trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

6. THPTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động tại đơn vị Tập trung vào một số nội dung sau:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 6, Chương 2 Luật THPTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về kết quả thực hiện tiết kiệm trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động; tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính, tinh giảm biên chế, sắp xếp tổ chức, bộ máy....., so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra và so với cùng kỳ năm trước, kỳ trước.

c) Những tồn tại, hạn chế trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động, cải cách hành chính. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

7. THPTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. Tập trung vào một số nội dung sau:

a) Tình hình, kết quả thực hiện các quy định tại Mục 7, Chương 2 Luật THPTK, CLP số 44/2013/QH13.

b) Số liệu cụ thể về hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện tiết kiệm trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp so với chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra và so với năm trước, kỳ trước.

c) Tình hình, kết quả thực hiện theo tiến độ các nhiệm vụ, đề án tái cơ cấu, sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước so sánh với chỉ tiêu, kế hoạch được giao.

d) Những tồn tại, hạn chế trong quản trị doanh nghiệp, quản lý sản xuất kinh doanh, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

(Báo cáo kết quả THTK, CLP có biểu số liệu kèm theo)

III. Phương hướng, nhiệm vụ THTK, CLP trong thời gian tới.

Phần này trình bày về phương hướng, nhiệm vụ THTK, CLP của đơn vị trong thời gian tiếp theo. Tập trung vào nội dung sau:

1. Phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp tăng cường THTK, CLP, khắc phục tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý của đơn vị trong kỳ sau, năm sau và giai đoạn tiếp theo.

2. Các mục tiêu, chỉ tiêu THTK, CLP cần đạt được trong kỳ sau, năm sau và giai đoạn tiếp theo.

IV. Đề xuất, kiến nghị về công tác THTK, CLP

Phần này trình bày về các đề xuất, kiến nghị với Bộ Y tế về công tác THTK, CLP (nếu có).